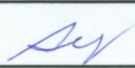
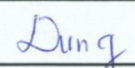
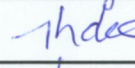
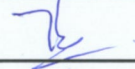
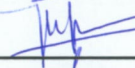
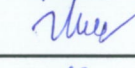
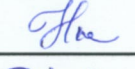
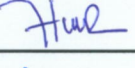
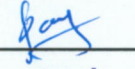
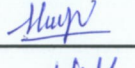
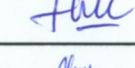
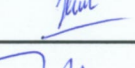
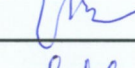
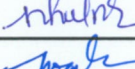
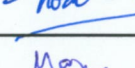
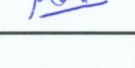
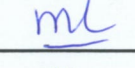
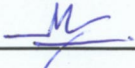
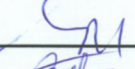
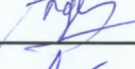
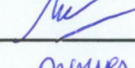
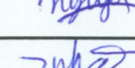
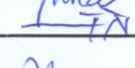
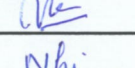
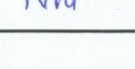


**DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI LỚP ISO 17025:2015 K03C**

Phòng thi: AB.01

STT	Họ và tên	Ký tên	Điểm số	Ghi chú
1	Dương Tuấn Anh		56	
2	Trần Thị Mỹ Dung		76	
3	Phạm Thị Anh Đào		76	
4	Đoàn Bích Hằng		64	
5	Nguyễn Thị Thu Hiền		84	
6	Nguyễn Văn Hiếu		76	
7	Ngô Thị Bích Hòe		64	
8	Đào Ngọc Hùng		76	
9	Trần Nguyễn Đức Huy		72	
10	Trần Huỳnh Diệu Huyền		56	
11	Lê Đặng Thanh Hương		56	
12	Trần Minh Hữu		88	
13	Nguyễn Thị Kiều		80	
14	Huỳnh Thị Như Linh		64	
15	Nguyễn Phương Hoài Linh		64	
16	Nguyễn Hữu Mẫn		76	
17	Huỳnh Thị Nhựt Minh			HV bảo lưu
18	Nguyễn Văn Minh		68	
19	Phạm Thị Minh		56	
20	Nguyễn Thị Kim Ngân		68	
21	Trần Trọng Nghĩa		60	
22	Từ Hồng Ngọc		76	
23	Võ Phương Nguyên		76	
24	Trương Thanh Nhân		68	
25	Trần Thị Quỳnh Nhi		68	
26	Võ Thị Tiết Nhi		80	

STT	Họ và tên		Ký tên	Điểm số	Ghi chú
27	Trần Thị Kiều	Oanh		72	
28	Phạm Hồng Diễm	Phương		80	
29	Lê Ngọc	Thiện		72	
30	Trần Thị	Thuận		64	
31	Vũ Kiến	Thức		56	
32	Đinh Thảo	Trang		80	
33	Phạm Nguyễn Hồng	Trúc		76	
34	Nguyễn Văn	Trường		76	
35	Nguyễn Mộng Tường	Vi		68	
36	Nguyễn Đình Hữu	Việt		64	
37	Nguyễn Hoàng	Việt		<del>64</del> 72	
38	Ngô Quang	Vinh		68	
39	Trần Hoàng	Vũ		80	

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 3 năm 2016

CB chấm thi

CB coi thi 1

CB coi thi 2

Vũ Vương Ngọc

Dương Thị Ngọc Hân

Đỗ Mai Nguyễn Phương